TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔNG HƯNG** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Án số: 03/2020/HSST
Ngày: 14/01/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HƯNG, TỈNH THÁI BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Bùi Tiến Hưng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Đình Cự .

2. Bà Nguyễn Thị Vĩnh.

Thư ký phiên toà: Bà Bùi Thuận Yến– Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng

Đại diện VKSND huyện Đông Hưng tham gia phiên toà: Bà Đào Thị Kim Cúc- Kiểm sát viên

Ngày 14 tháng 01 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình đã xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 91/2019/HSST ngày 19/12/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2020/QĐXXST- HS ngày 02/01/2020 đối với bị cáo:

BÙI VĂN V, Sinh ngày 07 tháng 9 năm 1986.Tại: Thôn C, xã P, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình.

Nơi cư trú: Thôn C, xã P, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: 9/12 ; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Bùi Văn V, sinh năm 1963 và bà: Phạm Thị Th, sinh năm 1965 ; Vợ: Chưa có; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: ; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 23/10/2019 đến ngày 26/10/2019 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đông Hưng. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

***- Người chứng kiến*:**

1- Ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1964

Trú tại thôn A, xã T, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình.

2- ông Đỗ Ngọc T, sinh năm 1962

Trú tại thôn V, xã T, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình.

(Đều vắng mặt tại phiên tòa không có lí do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 9 giờ 20 phút ngày 23/10/2019, Công an huyện Đông Hưng bắt quả tang BÙI VĂN V, đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy tại mé đường 39 thuộc thôn V, xã T, huyện Đông Hưng. Vật chứng thu giữ gồm: 01 gói được gói bằng nilon màu đen kích thước (1x1,5) cm, lượt tiếp theo được gói bằng giấy trắng có dòng kẻ, bên trong có chất bột màu trắng dạng cục.

Quá trình điều tra BÙI VĂN V khai: V là đối tượng sử dụng ma túy: Khoảng 8 giờ 30 phút ngày 23/10/2019, V đi bộ từ nhà ở thôn C, xã P ra đầu đường quốc lộ 39 rồi V đi nhờ xe của 01 người đàn ông đi đường đến khu vực ngã từ đèn xanh đèn đỏ thuộc địa phận xã T, huyện Đông Hưng để tìm người phụ nữ khoảng 30 tuổi, dáng người cao, gầy bán ma túy ở khu vực này để mua ma túy về sử dụng. Khi đến khu vực đèn xanh đèn đỏ, V xuống xe đi bộ đến khu vực cầu Đình Thượng V nhìn thấy người phụ nữ giống như mô tả đang đứng ở lề đường bên phải hướng đi xã Lô Giang, huyện Đông Hưng. V lại gần người này và nói "Chị bán cho em 1 cái", người này hỏi "Mua bao nhiêu" V trả lời là "Hai trăm" rồi V lấy 200.000đồng đưa cho người phụ nữ . Người phụ nữ cầm tiền và đưa cho V 01 gói được gói bằng nilon màu đen. V cầm gói ma túy và bỏ vào túi áo khoác bên trái đang mặc rồi đi bộ ra đầu đường quốc lộ 39 đi nhờ xe của 01 người đàn ông đi đường về đến trạm điện thuộc thôn L,xã T, huyện Đông Hưng thì xuống xe mục đích tìm nơi vắng vẻ để sử dụng ma túy.

Khi V đang đi trên mé đường 39 thuộc thôn L, xã T, huyện Đông Hưng thì bị lực lượng Công an huyện Đông Hưng phối hợp với Công an xã Thăng Long phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Cơ quan điều tra Công an huyện Đông Hưng đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của BÙI VĂN V nhưng không thu giữ gì.

Tại bản kết luận giám định số 402/KLGĐ-PC09 ngày 23/10/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình, kết luận:

Mẫu gửi giám định thu của BÙI VĂN V là ma tuý, loại ***Heronie (Hêrôin),*** *có khối lượng* ***0,1581 gam*** *(Không phẩy một nghìn năm trăm tám mươi mốt gam).*

Tại bản cáo trạng số 02/CT-VKSĐH ngày 18/12/2019 Viện kiểm sát huyện Đông Hưng đã truy tố bị cáo: BÙI VĂN V - Về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Kiểm sát viên trình bày bản luận tội:

Tại phiên tòa sơ thẩm không có tình tiết nào mới, do đó Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng giữ nguyên quan điểm như bản cáo trạng đã truy tố.

Đề nghị tuyên bố bị cáo BÙI VĂN V – Phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Đề nghị áp dụng các tình tiết giảm nhẹ:

Tại cơ quan điều tra và tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải. Do đó, bị cáo V được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo V không bị áp dụng tình tiết tăng nặng nào.

Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 điểm s Khoản l Điều 51; Điều 38 và Điều 50 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo BÙI VĂN V từ 01 năm 03 tháng tù đến 01 năm 06 tháng tù.

-Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo mua ma tuý về sử dụng, bị cáo là người lao động tự do, thu nhập thấp, không ổn định. Do đó, đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về Vật chứng đề nghị tịch thu tiêu huỷ toàn bộ số Heroine còn lại sau giám định.

PHẦN NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[I[Về tố tụng

Trong quá trình điều tra, truy tố các Điều tra viên, Kiểm sát viên đã tiến hành thu thập các tài liệu, chứng cứ theo đúng các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có khiếu nại, tố cáo. Do đó các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án là hợp pháp.

[II] Về nội dung

[1] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo BÙI VĂN V đã khai nhận:

Do nghiện ma túy nên: Khoảng 8 giờ 30 phút ngày 23/10/2019, V đi bộ từ nhà ra đầu đường quốc lộ 39 thuộc địa phận xã P rồi đi nhờ xe đến khu vực ngã từ đèn xanh đèn đỏ thuộc địa phận xã M, huyện Đông Hưng mục đích tìm người phụ nữ khoảng 30 tuổi, V lại gần người này và nói "Chị bán cho em 1 cái", người này hỏi "Mua bao nhiêu" V trả lời là "Hai trăm" rồi V lấy 200.000 đồng đưa cho người phụ nữ. Người phụ nữ cầm tiền rồi đưa cho V 01 gói được gói bằng nilon màu đen. V cầm gói ma túy và bỏ vào túi áo khoác bên trái đang mặc, rồi V đi bộ ra đầu đường quốc lộ 39 đi nhờ xe của 01 người đàn ông lạ đi

đường về đến trạm điện thuộc thôn Lộ Vị, xã Thăng Long, huyện Đông Hưng thì xuống xe, tìm nơi vắng vẻ để sử dụng ma túy. Khi V đang đi trên mé đường 39 thuộc thôn V, xã T, huyện Đông Hưng thì bị lực lượng Công an huyện Đông Hưng bắt giữ.

Lời khai của bị cáo BÙI VĂN V phù hợp với biên bản phạm tội quả tang do Công an Đông Hưng lập hồi 9 giờ 30 phút ngày 23/10/2019 tại trụ sở Uỷ ban nhân dân xã Thăng Long, huyện Đông Hưng cùng với lời khai của những người chứng kiến cùng với bản kết luận giám định, đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo BÙI VĂN V đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

...

3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 10 năm đến 15 năm:

...

4. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 15 năm đến 20 năm hoặc tù chung thân:

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

Hành vi của bị cáo BÙI VĂN V là nguy hiểm cho xã hội xâm phạm đến quyền độc quyền quản lí về ma tuý của nhà nước

[2] Xét tính chất và mức độ của hành vi phạm tội:

Với mức độ tàng trữ **0,1581 gam** ma tuý là loại **Heroine** thì hành vi phạm tội của bị cáo BÙI VĂN V thuộc trường hợp nghiêm trọng

[3]+Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng nào.

[4]+Tình tiết giảm nhẹ:

Tại cơ quan điều tra và tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải. Do đó, bị cáo BÙI VĂN V được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự .

- Căn cứ vào tính chất, mức độ của hành vi phạm tội cần có hình phạt tương xứng đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo.

-Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo mua ma tuý về sử dụng, bị cáo là người lao động tự do, thu nhập thấp, không ổn định. Do đó, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng và tài sản thu giữ:

- Căn cứ vào Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự .

Xét Heroine là vật phẩm cấm lưu hành. Do đó tịch thu tiêu hủy toàn bộ số còn lại sau giám định.

Bị cáo BÙI VĂN V phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

[1] Về tội danh:

Tuyên bố : Bị cáo BÙI VĂN V - Phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý"

[2] Về áp dụng luật và hình phạt:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 và Điều 50 của Bộ luật Hình sự.

+Xử phạt bị cáo BÙI VĂN V - 01 (một) năm 03 (ba)tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 23/10/2019.

[3] Về xử lý vật chứng và tài sản thu giữ:

- Căn cứ vào Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự .

- Tịch thu tiêu huỷ toàn bộ số Hêrôin có khối lượng **0,1388 gam** còn lại sau giám định, được đựng trong phong bì số 402/KLGĐ.

[4] Về án phí:

- Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ quốc hội, quy định mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, tạm ứng án phí.

Bị cáo BÙI VĂN V phải chịu 200.000đ tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

[5] Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩmtrong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận
-Bị cáo.
-VKS,CA,THA;h :Đông Hưng.
- VKSND tỉnh Thái Bình
-Sở Tư pháp (khi án có hiệu lực)
-Lưu HS, VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Bùi Tiến Hưng

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG HƯNG
TỈNH THÁI BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 15 giờ 40 phút, ngày 14 tháng 01 năm 2020.

Tại phòng nghị án, trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Ông Bùi Tiến Hưng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Đình Cự và Bà Nguyễn Thị Vĩnh.

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 91/2019/HSST ngày 19/12/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2020/QĐXXST- HS ngày 02/01/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: BÙI VĂN V - Bị Viện kiểm sát nhân dân huyên Đông Hưng truy tố về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý"

-Căn cứ các chứng cứ tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

[1] Về tội danh:

Tuyên bố : Bị cáo BÙI VĂN V - Phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý"

Biểu quyết: 3/3 nhất trí.

[2] Về áp dụng luật và hình phạt:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 điểm s Khoản1 Điều 51; Điều 38 và Điều 50 của Bộ luật Hình sự.

+Xử phạt bị cáo BÙI VĂN V - 01 (một) năm 03 (ba)tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 23/10/2019.

Biểu quyết: 3/3 nhất trí.

[3] Về xử lý vật chứng và tài sản thu giữ:

- Căn cứ vào Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự .

- Tịch thu tiêu huỷ toàn bộ số Hêrôin có khối lượng **0,1388 gam** còn lại sau giám định, được đựng trong phong bì số 402/KLGĐ.

Biểu quyết: 3/3 nhất trí.

[4] Về án phí:

- Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ quốc hội, quy định mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, tạm ứng án phí.

Bị cáo BÙI VĂN V phải chịu 200.000đ tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

Biểu quyết: 3/3 nhất trí.

[5] Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Biểu quyết: 3/3 nhất trí.

Biên bản lập xong thông qua cùng nghe nhận đúng kí tên dưới đây

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Tiến Hưng

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Kể từ ngày bị hại có đơn yêu cầu thi hành án phần bồi thường dân sự nếu bị cáo phải thi hành mà chậm thi hành án thì phải chịu lãi suất theo quy định tại K2 Điều 468 của Bộ luật dân sự

Nơi nhận.
-Bị cáo.
-Người có QLVNV liên quan.
- VKSND huyện Đông hưng.
-Công an, THA h: Đông Hưng
- Lưu HS- VP

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Tiến Hưng